

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PLEIKU
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 123/2024/HSST

Ngày: 02/7/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nhơn;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Kiên và bà Ngô Thị Thao.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hải - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:
Bà Trịnh Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Mai Thế A; sinh năm 1989 (Tèo) tại Gia Lai; Nơi ĐKKHKT: Tổ B, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Gia N và bà Lê Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2023 đến ngày 30/10/2023, sau đó bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P cho đến nay.

Về nhân thân:

- Ngày 01/9/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố P phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 25/5/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Các Bản án này bị cáo đã được xóa án tích.

Bị hại:

Chị Đinh Thị T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ C, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Doãn S, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ C, phường T, thành phố P, tỉnh Gia

Lai.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thế A là người sử dụng chất ma túy.

Vào khoảng 04 giờ 45 phút ngày 21/10/2023, Anh đi bộ lang thang trên đường P hướng từ phường Y đi ngã ba H, thành phố P, thấy chị Đinh Thị T đang đứng một mình bên cạnh xe mô tô 81B1-260.28, hiệu Honda, loại xe Wave RSX, chìa khóa vẫn cắm trên ổ khóa xe, dựng trước tiệm mui nệm ở địa chỉ số C đường P, Tổ G, phường T, thành phố P chờ lấy hàng. Mai Thế A cầm 01 cây nhựa cứng, màu xanh dài khoảng 50cm đã nhặt được trên đường, đến đánh vào lưng và hông bên trái của chị T để chiếm đoạt chiếc xe làm phương tiện đi lại. Bất ngờ bị đánh nên chị T hoảng sợ bỏ chạy. Mai Thế A liền mở khóa, điều khiển xe chạy thoát vào trung tâm thành phố P; ngay sau đó chị T đến Công an phường T trình báo sự việc. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Công an thành phố P phát hiện Mai Thế A đang điều khiển xe mô tô cướp được của chị T đi trên đường nên đưa về trụ sở C phường Y để làm việc. Tại đây Mai Thế A đã khai nhận toàn bộ diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội và giao nộp 01 xe mô tô 81B1-260.28 đã cướp của chị T cho cơ quan Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 227/KL-HĐĐGTS ngày 26/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự TP . kết luận: “*Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.300.000 đồng*”.

***Vật chứng của vụ án:**

- Đối với 01 (một) xe mô tô 81B1-260.28, hiệu Honda, loại xe Wave RSX, số máy JC52E5150636, số khung 5229CY691297, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Doãn S (sinh năm 1986; là chồng chị Đinh Thị T) (*Bút lục số: 41-43*).

- Đối với 01 (một) cây nhựa cứng, màu xanh dài khoảng 50cm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được (*Bút lục số: 30-31*).

***Về dân sự:** Chị Đinh Thị T và anh Nguyễn Doãn S đã được nhận lại xe mô tô nên không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trong vụ án này, bị can Mai Thế A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi phạm tội, bị Công an đưa về làm việc, Mai Thế A khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 227/KL-HĐĐG ngày 26/10/2023 của Hội đồng định

giá trong tổ tụng hình sự thành phố P, kết luận: “*Giá trị tài sản chiếm đoạt là 8.300.000 đồng*”.

Chiếc xe mô tô biển số 81B1-260.28 Cơ quan điều tra Công an thành phố P đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Doãn S, chồng của chị T, bị hại trong vụ án. Tại Bản Cáo trạng số 139/CT-VKS ngày 03/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku đã truy tố bị cáo Mai Thế A ra trước Tòa để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mai Thế A; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án tù từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bị tạm giữ 21/10/2023;

Bị cáo Mai Thế A thừa nhận toàn nội dung Bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đúng như diễn biến quá trình thực hiện tội phạm, không có ý kiến tranh luận gì về mức hình phạt cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Kiểm sát viên đã đề nghị;

Nói sau cùng, bị cáo mong muốn được hưởng mức phạt tù thấp nhất để trở về làm ăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hoạt động điều tra, truy tố, xét xử của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Mai Thế A là đối tượng nghiện ma túy đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp và tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng đã được xóa án tích.

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 21/10/2023, Mai Thế A đi lang thang trên đường P, đoạn từ phường Y đến ngã ba H, thành phố P, Gia Lai. Trên đường đi bị cáo nhặt một đoạn ống nước bằng nhựa dài khoảng chừng 50cm. Khi phát hiện chị Đinh Thị T đứng một mình bên cạnh xe mô tô biển số 81B1 260.28 trước tiệm làm mui nệm số nhà C P, tổ G, phường T, thành phố P, Gia Lai, bị cáo tiến đến đánh vào lưng và hông của chị T để chiếm đoạt chiếc xe. Do bị đánh nên chị T hoảng sợ bỏ chạy, bị cáo đã mở khóa điện của xe do chị T cắm trong ổ khóa để rời đi. Ngay sau đó chị T đến cơ quan Công an trình báo. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, lực lượng Công an thành phố P phát hiện Mai Thế A đang điều khiển xe mô tô biển số kiểm soát 81B1 260.28 chiếm đoạt của chị T nên đã đưa về Công an phường Yên thể làm việc. Tại đây bị cáo đã khai nhận hành vi dùng cây nhựa tấn công chiếm đoạt xe mô tô của chị T để làm phương tiện đi lại.

Để thực hiện việc cướp tài sản, bị cáo đã chuẩn bị sẵn công cụ, theo bị cáo khai là ống nhựa cứng, lợi dụng thời điểm khoảng 04 giờ sáng là lúc mọi người còn đang ngủ, đường vắng người để thực hiện hành vi phạm tội.

Công cụ mà bị cáo dùng đánh chị T không thu hồi được. Dấu vết bị đánh trên người chị T có kích thước (2 x 1)cm, (2 x 5)cm, ứng đó, nên có thể là vật không sắt, nhọn, như khai nhận của bị cáo là ống nhựa cứng.

Hành vi lợi dụng hoàn cảnh trên đường vắng người, dùng vũ lực tấn công chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 8.300.000 đồng của bị cáo Mai Thế A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 về “Cướp tài sản”.

[3]. Bị cáo Mai Thế A đã từng bị kết án phạt án tù, được cải tạo, rèn luyện, giáo dục trong môi trường nghiêm khắc, nhưng bị cáo không tiến bộ, mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo là đối tượng nguy hiểm, xem thường pháp luật.

Mặc dù trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng cần phải xử phạt mức án tù thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi đời sống một thời gian dài để giáo dục và cũng để răn đe nhằm trấn an dư luận.

Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Công an đã trả lại xe mô tô biển số 81B1 260.28 cho anh Nguyễn Doãn S, chồng của chị Đinh Thị T là người bị hại trong vụ án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy rằng, Bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật, có nhân thân xấu. Sau khi cướp được xe của chị T, bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lấy tiền nợ mà không sợ bị phát hiện. Khi bị lượng Công an phát hiện đưa về làm việc thì bị cáo mới khai nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo không “*tự nguyện ra trình diện*” theo quy định tại điểm I khoản 1 Điều 4 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó không có căn cứ để áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự về “Đầu thú” để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mai Thế A phạm tội “Cướp tài sản”.

- Căn cứ điểm khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Mai Thế A 05 (Năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/10/2023.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Mai Thế A phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo; người bại hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án tổng hợp lậ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia lai;
- VKS TP Pleiku;
- Công an Tp. Pleiku;
- THADS Tp.Pleiku;
- Bị cáo;
- Lưu hs.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Nhơn

